

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Đồng Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn A, sinh năm 1994 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; tiền án: 02 tiền án: Tại bản án số 10/2016/HSST ngày 10/5/2016, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (hành vi xảy ra ngày 27/12/2015); Bản án số 18/2016/HSST ngày 29/6/2016, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp với Bản án số 10/2016/HSST ngày 10/5/2016. Buộc bị cáo phải chấp hành 27 tháng tù (hành vi xảy ra ngày 04/9/2015) (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 04/9/2019, chuyển tạm giam từ ngày 10/9/2019; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Tổng Văn S vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 04/9/2019, tại thôn Ngọ Dương 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, tổ công tác đồn Công an khu công nghiệp Tràng Duệ kết hợp với công an xã An Hòa tiến hành kiểm tra bắt quả tang Bùi Tuấn A, sinh năm 1994, trú tại thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được bao gồm: Thu tại tay phải của Tuấn A 01 túi nilon được quần băng dính màu vàng, kích thước 02x03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS 34B2-97159. Sau đó, tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, đưa Tuấn A và toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an xã An Hòa, huyện An Dương lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 463 ngày 08/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Tuấn A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9676 gam là loại Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Bùi Tuấn A tại thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tuấn A khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2019, Bùi Tuấn A điều khiển xe máy BKS 34B2-97159 từ thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực cánh đồng xã An Hòa, huyện An Dương, Hải Phòng gặp người đàn ông không rõ tên tuổi Tuấn A hỏi chú có bán ma túy không? Người đàn ông trả lời: "có, mua bao nhiêu?" Tuấn A đưa cho người đàn ông số tiền 400.000đồng để nhận một túi nilon quần băng dính màu vàng bên trong có ma túy đá về để sử dụng. Sau đó, Tuấn A cầm túi ma túy đá trong lòng bàn tay phải điều khiển xe máy đi về đến thôn 1 Ngọ Dương, xã An Hòa, huyện An Dương, Hải Phòng thì bị bắt quả tang.

Công bố lời khai của người chứng kiến có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tuấn A từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Tuấn A đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 04 tháng 9 năm 2019, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 463/KLGD ngày 08 tháng 9 năm 2019 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 04/9/2019, tại thôn 1, Ngõ Dương, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, bị cáo Bùi Tuấn A đã có hành vi cất giấu trái phép 0,9676 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi cất giấu chất Methamphetamine trái phép nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Bùi Tuấn đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự

[4] Khối lượng ma túy bị cáo Bùi Tuấn A cất giấu để sử dụng cho bản thân là 0,9676 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp " tái phạm" quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự; do đó bị cáo phải

chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có ông ngoại được chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS 34B2-97159 là của anh Nguyễn Văn Hường, trú tại thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương cho Tuấn A mượn để đi công việc, anh H không biết Tuấn A sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan Điều tra Công an huyện An Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và sử dụng nên không xét.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Tuấn A tại khu vực cánh đồng thuộc xã An Hòa, huyện An Dương, Hải Phòng hiện chưa xác định được lai lịch, tên tuổi cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Tuấn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 463/KLGD có chữ ký của Bùi Tuấn A và thành phần tham gia niêm phong.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn